

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ**

***INTERNAL RULES ON CORPORATE GOVERNANCE OF  
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY***

***NĂM 2021***

***YEAR 2021***

**Công ty Cổ Phần Thực  
Phẩm Quốc Tế**  
*Interfood Shareholding  
Company*

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***  
***Independence-Freedom-Happiness***

---

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ**  
***INTERNAL RULES ON CORPORATE GOVERNANCE OF  
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY***

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: AGM AGM210419  
ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông của Công ty)

*(Issued under the Resolution No: AGM AGM210419  
dated April 19, 2021 by the General Meeting of Shareholders of the Company)*

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;  
*Pursuant to Law on Securities dated November 26, 2019;*
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”);  
*Pursuant to Law on Enterprises dated June 17, 2020 (“**Law on Enterprises**”);*
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Nghị định 155**”);  
*Pursuant to Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 issued by the Government detailing some articles of Law on Securities (“**Decree 155**”);*
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Thông tư 116**”);  
*Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 issued by the Minister of Finance guiding some articles for corporate governance which apply to public*

*companies at Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 issued by the Government detailing some articles of Law on Securities (“Circular 116”);*

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc tế;  
*Pursuant to Charter of Interfood Shareholding Company;*
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số AGM210419 ngày 19 tháng 4 năm 2021.  
*Pursuant to Resolution of General Meeting of Shareholders of the Company No. AGM210419 dated April 19, 2021.*

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc tế.

*The Board of Management issues the Internal Rules on corporate governance of Interfood Shareholding Company.*

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc tế bao gồm các nội dung sau:

*The Internal Rules on corporate governance of Interfood Shareholding Company includes the following contents:*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### ***Article 1. Scope and subject of application***

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty (“**Quy chế nội bộ**”) quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”), Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp ĐHCĐ; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

*Scope of application: Internal Rules on corporate governance (the “Internal Rules”) stipulate the roles, rights and obligations of the General Meeting of Shareholders (“GMS”), Board of Management (“BOM”), General Director; meeting order and procedures for GMS; nominate, stand for election, elect, dismiss and remove members of BOM, Supervisory Board, General Director and other activities in accordance with the Company's charter and other current regulations of law.*

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm Soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

*Subjects of application: The Internal Rules are applicable to members of the BOM, Supervisory Board, General Director and related persons.*

## **Điều 2. Đại hội đồng cổ đông**

### **Article 2. General Meeting of Shareholders**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 138 Luật Doanh nghiệp

*Rights and obligations of the GMS shall follow Article 138 of Law on Enterprises*

2. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ bao gồm các nội dung chính sau đây:

*The procedures for the GMS to pass a resolution by way of voting at the GMS include the following main contents:*

a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

*Competence to convene the GMS shall follow Article 140 of Law on Enterprises;*

b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp thực hiện theo quy định tại Điều 141 Luật Doanh nghiệp;

*Making list of shareholders entitled to participate in the meeting shall follow Article 141 of Law on Enterprises;*

c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ: Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

*Notice to close the list of shareholders entitled to attend the GMS: The Company must disclose information on the making of a list of shareholders entitled to attend the GMS at least 20 days before the last registration date;*

d) Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 143 Luật Doanh nghiệp và Điều 18 Điều lệ Công ty;

*Notice to convene the GMS shall follow Article 143 of Law on Enterprises and Article 18 of the Company's Charter;*

dd) Chương trình, nội dung ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 142 Luật Doanh nghiệp;  
*Agenda of the GMS shall follow Article 142 of Law on Enterprises;*

e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều 16 Điều Lệ công ty);

*The authorization for representatives to attend the GMS shall follow Article 144 of Law on Enterprises;*

g) Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp;

*The method to register to attend the GMS shall follow Article 144 of Law on Enterprises;*

h) Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều 19 Điều lệ Công ty);

*Conditions for conducting meeting of the GMS shall follow Article 145 of Law on Enterprises;*

i) Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 147 Luật Doanh nghiệp;

*Methods for ratifying resolutions of the GMS shall follow Article 147 of Law on Enterprises;*

k) Cách thức bỏ phiếu;

*Method of ballot;*

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết, (ngoại trừ việc bầu thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát sẽ thực hiện bầu bằng Phiếu biểu quyết và theo phương thức bầu dồn phiếu trong đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát được bầu và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên).

*Each share owned or represented is corresponding with one voting unit, (except for election of the members for BOM/ Supervisory Board shall be proceeded by the Ballot ticket and in the form of cumulative voting where each shareholder shall have total number of votes that is proportional to their shares multiplied with the number of replacing members elected to the BOM/ Supervisory Board and the shareholder may cast part of or all of his/her votes for one or some candidates).*

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền (dưới đây gọi tắt là “Cổ đông”) đến dự ĐHĐCĐ sẽ nhận “Phiếu cổ đông” và “Phiếu biểu quyết” có ghi mã số của Cổ

đồng, số cổ phần mà Cổ đông nắm giữ và tổng số phiếu biểu quyết cho từng vấn đề.

*Each shareholder or their proxy (hereinafter called "the Shareholder") attending the GMS will receive "Shareholder ticket" and "Ballot ticket" showing their shareholder code, number of shares that the shareholder holding and total votes for each matter.*

+ Phiếu cổ đông (*Shareholder ticket*):

- Phiếu cổ đông được dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề tại ĐHĐCĐ bằng cách đánh dấu "X" vào các ô "tán thành" hoặc "không tán thành" hoặc "không có ý kiến" đối với từng vấn đề/ quyết định tương ứng bằng cách giơ phiếu trừ việc bầu HĐQT, Ban kiểm soát và những vấn đề phát sinh yêu cầu biểu quyết bằng bỏ phiếu.

*Shareholder ticket will be used for voting all matters in the GMS by making "X" in the box of "agreed" or "disagreed" or "abstained" on each matter/ decision respectively by raising the shareholder tickets except the election of the BOM, Supervisory Board and other matters required voting by ballot.*

- Cho mỗi vấn đề, vòng biểu quyết đầu tiên đối với các cổ đông biểu quyết "tán thành", khi biểu quyết cổ đông đánh dấu "X" vào ô "tán thành" và giơ Phiếu cổ đông của mình. Vòng biểu quyết tiếp theo đối với các cổ đông biểu quyết "không tán thành", khi biểu quyết cổ đông đánh dấu "X" vào ô "không tán thành" và giơ Phiếu cổ đông của mình. Vòng biểu quyết cuối cùng đối với các cổ đông biểu quyết "không có ý kiến", khi biểu quyết cổ đông đánh dấu "X" vào ô "không có ý kiến" và giơ Phiếu cổ đông của mình.

*For each matter, the first voting round for shareholders to vote "agreed", when casting the vote, the shareholders mark "X" in the "agreed" box and then the shareholders raise the Shareholder ticket. The next voting round for the shareholders to vote "disagreed", when casting the vote, the shareholders mark "X" in the "disagreed" box and then the shareholders raise the Shareholder ticket. The last voting round for shareholders to vote "abstained", when casting the vote, the shareholders mark "X" in the "abstained" box and then the shareholders raise*

*the Shareholder ticket.*

+ Phiếu biểu quyết (*The Ballot ticket*):

Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết bằng phương pháp bỏ phiếu. Trên Phiếu biểu quyết có ghi nội dung cần biểu quyết và các ô chọn quyết định của Cổ đông. Phiếu biểu quyết cũng được dùng để bầu HĐQT, Ban kiểm soát.

*The Ballot ticket used for voting by method of ballot. The Ballot ticket records contents need to vote and the election box showing the shareholder's decision. The Ballot ticket is also used for electing the BOM, Supervisory Board.*

- Đối với việc bầu thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát:

*For election the members of BOM/ Supervisory Board:*

- Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên hoặc chia phiếu bầu của mình cho nhiều ứng viên, tại cột “**Bầu dồn phiếu**”, Cổ đông ghi rõ số phiếu biểu quyết vào ô trống liền sau tên của một hay nhiều ứng viên mà Cổ đông bầu, số phiếu bầu sẽ được dồn toàn bộ cho một ứng viên (trường hợp chọn một ứng viên) hoặc chia cho các ứng viên được chọn (trường hợp chọn nhiều ứng viên). Số ứng viên được Cổ đông chọn không vượt quá số thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát sẽ được bầu. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên mà Cổ đông lựa chọn không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết mà Cổ đông có.

*If the Shareholder allocate all their votes for one candidate or divide their votes to many candidates, at the column “Cumulative votes”, Shareholder shall write in details the number of votes in the box comes after the name(s) of one or many candidates chosen by the Shareholder, the votes shall be all cumulated for one candidate (in case of choosing one candidate) or divided to many candidates (in case of choosing many candidates). The number of candidates chosen by the Shareholder shall not exceed the number of members of BOM/ Supervisory Board to be elected. The total votes for all candidates chosen by the Shareholders shall not exceed the total votes owned by the Shareholder.*

- Người trúng cử thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần được bầu. Trường hợp có từ 2 ứng viên trở lên đạt cùng số

phiếu bầu như nhau cho thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau này.

*Elected persons for members of the BOM/ Supervisory Board shall be determined by the number of votes they receive in descending order, starting from the candidates that receive the most votes until the required number of members are elected. If there are 2 or more candidates that receive the same number of votes for the last position for member of the BOM/ Supervisory Board, it shall be voted again among these candidates.*

- Đối với những vấn đề phát sinh yêu cầu biểu quyết bằng bỏ phiếu:

*For other matters arising required to vote by ballot ticket:*

- Khi có vấn đề khác phát sinh Ban kiểm phiếu sẽ trực tiếp phát phiếu biểu quyết cho Cổ đông. Cổ đông ghi đầy đủ các thông tin về Cổ đông, mã cổ đông, số cổ phiếu sở hữu hoặc đại diện, nội dung biểu quyết sau đó đánh dấu “X” vào ô “tán thành” hoặc “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” và bỏ vào thùng phiếu.

*When the other matter arising the Vote Counting Committee will deliver ballot ticket directly to the shareholder. The Shareholder records all information of Shareholder, Shareholder code, the shares holding or represented, content of ballot and mark “X” in the box of "agreed" or "disagreed" or "abstained" and then put into the ballot box.*

#### 1) Cách thức kiểm phiếu;

*Method of vote counting;*

HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý trong Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

*The BOM shall organize vote counting and issue a vote counting record in the presence of the Supervisory Board or the shareholders who do not hold any managerial position in the Company. The vote counting record shall have the following information:*

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

*The company's name, headquarter address, enterprise code;*

- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

*Purposes and the issue that needs voting for passing the resolutions;*



- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

*Number of shareholders with the total number of votes that have participated in the vote, which distinguishes the number of valid votes and the number of invalid votes and the method of sending votes, together with an appendix list of participating shareholders voting;*

- Tổng số phiếu “tán thành”, “không tán thành” và “không có ý kiến” đối với từng vấn đề;

*Quantities of “agreed” or “disagreed” and “abstained” votes on each issue;*

- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

*Ratified decisions and the corresponding ratio of affirmative votes;*

- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu. Các thành viên HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

*Full names and signatures of the Chairman of BOM, vote counting supervisors and vote counters.*

*The members of the BOM, vote counters and vote counting supervisor are jointly responsible for the accuracy and honesty of the vote counting record; for the damage caused the decisions that are ratified due to inaccurate or dishonest vote counting;*

- m) Điều kiện đề nghị quyết được thông qua thực hiện theo quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ Công ty;

*Conditions for ratification of resolutions shall follow Article 148 of Law on Enterprises and Article 21 of the Company’s Charter;*

- n) Thông báo kết quả kiểm phiếu: Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;

*Announcing the vote counting results: the vote counting results shall be announced by the chair before the meeting ends;*

o) Cách thức phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

*Method to oppose the resolution of GMS shall follow Article 132 of Law on Enterprises;*

p) Lập biên bản họp ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại Điều 150 Luật Doanh nghiệp và Điều 23 Điều Lệ Công ty;

*Making the minutes of the GMS shall follow Article 150 of Law on Enterprises and Article 23 of the Company's Charter;*

q) Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ: phải được công bố trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm nghị quyết được thông qua.

*Publishing the resolution of the GMS: must be announced within 24 hours of its adoption.*

3. Trình tự, thủ tục ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:

*The order and procedures for the GMS to approve the resolution by collecting written opinion include the following main contents:*

a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện theo Điều 21 Điều lệ Công ty;

*The cases which are permitted and not permitted for collecting written shall follow Article 21 of Company's Charter;*

b) Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện theo Điều 22 Điều lệ Công ty.

*Order and procedures of the GMS to pass a Resolution by collecting written opinion shall follow Article 22 of Company's Charter.*

4. Bên cạnh hình thức tổ chức họp trực tiếp, ĐHĐCĐ thường niên và bất thường có thể tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác (bao gồm cả việc kết hợp họp trực tiếp và hội nghị trực tuyến) trong trường hợp xảy ra (i) các sự kiện bất khả kháng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thiên tai, chiến tranh, bệnh dịch, nổi dậy, bạo động, khủng bố, các quyết định hạn chế hay cấm đoán của Nhà nước và/hoặc (ii) các sự kiện khách quan khác mà HĐQT xét thấy không thuận tiện và/hoặc không phù hợp để tổ chức họp ĐHĐCĐ theo hình thức họp trực tiếp.

*In addition to the direct meeting, the annual and extraordinary GMS may be held in the form*

*of online meetings (e-GMS) or other equivalent methods (including combination of direct meeting and online meeting) in case of the occurrence of*

*(i) any force majeure events, including but not limited to: natural disasters, war, epidemics, insurrection, civil violence, acts of terrorism, bans or restrictions applied by the Government and/or (ii) other objective event(s) which the BOM may consider that it would be inconvenient and/ or inappropriate to organize the GMS in the form of a direct meeting.*

Trong trường hợp HĐQT quyết định triệu tập tổ chức họp ĐHĐCĐ dưới hình thức được quy định tại khoản 4 của Điều này; HĐQT có trách nhiệm ban hành và công bố trên website của Công ty Quy chế tổ chức Đại hội này trước ít nhất 10 ngày tính từ thời điểm khai mạc Đại hội, với nội dung cơ bản như sau:

*In case the BOM decides to organize the GMS in the form provided in Clause 4 of this Article; the BOM shall issue and publish the Regulations on organization of the GMS at least 10 days prior to the date of meeting of the GMS on the website of the Company, with the following basic contents:*

i) Hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục tổ chức và tiến hành họp ĐHĐCĐ dưới hình thức họp trực tuyến (e-GMS) hoặc hình thức tương đương khác;

*Providing specific guidance for organizing the GMS in the form of an online meeting (e-GMS) or other equivalent forms;*

ii) Quy định cách thức bỏ phiếu điện tử (e-voting), gửi phiếu biểu quyết thông qua thư/fax/thư điện tử và các hình thức biểu quyết tương đương khác để cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết của mình tại cuộc họp ĐHĐCĐ tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến (e-GMS);

*Issuing the Regulations on the mechanism for organizing electronic voting (e- voting), voting ballots to the GMS by post/fax/email and other equivalent voting forms that enable the Shareholders to exercise their voting rights at the GMS held in the form of an online meeting (e-GMS);*

iii) Các nội dung khác liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác.

*Issuing other contents related to the organization of the e-GMS or other equivalent*

*method.*

### **Điều 3. Hội đồng quản trị**

#### **Article 3. Board of Management**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của HĐQT, trách nhiệm của thành viên HĐQT (bao gồm cả quyền được cung cấp thông tin của thành viên HĐQT) thực hiện theo quy định tại Điều 149, Điều 159 Luật Doanh nghiệp và Điều 27 Điều lệ Công ty.

*Roles, rights and obligations of the BOM, and responsibilities of members of the BOM (including the rights of members to be provided with information) shall follow Article 149 and Article 159 of Law on Enterprises and Article 27 of the Company's Charter.*

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT bao gồm các nội dung chính sau đây:

*Nomination, candidacy, election, dismissal, and removal of members of the BOM include the following main contents:*

a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT: Số lượng thành viên HĐQT là năm (5) người. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế;

*Term and quantity of members of BOM: The number of members of the BOM is five (5) members. Members of the BOM have a term of office up to 5 years and may be re-elected with unlimited number of terms;*

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

*Organizational structure and requirements to be fulfilled by members of the BOM shall follow Article 155 of Law on Enterprises;*

c) Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 25 Điều lệ Công ty;

*Nomination, candidacy of members of the BOM shall follow Article 25 of Company's Charter;*

Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên để có đủ số lượng ứng viên cần thiết để cho việc bầu HĐQT.

*In case the number of BOM candidates through nomination and self nomination is still less*

*than the required number, the current BOM may nominate more candidates to have sufficient number of candidates for the election of the BOM.*

Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

*The procedure for the current BOM to nominate more candidate(s) must be published clearly and must be approved by the GMS prior to the nomination according to law provisions.*

d) Cách thức bầu thành viên HĐQT: bầu dồn phiếu theo cách thức quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty và Điểm k Khoản 2 Điều 2 Quy chế nội bộ này;

*Method to elect members of the BOM: cumulative voting according to the method as regulated at Clause 3 Article 148 of Law on Enterprises, Clause 2 Article 21 of the Company's Charter and Point k Clause 2 Article of these Internal Rules;*

dd) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp;

*Dismissal, removal and addition of members of the BOM shall follow Article 160 of Law on Enterprises;*

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT: phải được công bố trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi thông qua ;

*Announcing election, dismissal, removal of members of the BOM: must be announced within 24 hours of its adoption.*

g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT;

*Method to introduce candidates to the BOM;*

Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT được đưa vào tài liệu họp ĐHĐCĐ và công bố tối thiểu (10) mười ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

*When the candidates have been identified, the information related to the candidates of BOM must be included in the documents used for the meetings of GMS and published at least ten (10) days before the opening day on the website of the Company so that shareholders can find out about the candidates before voting. The candidates of the BOM must make written commitments to provide truthful, accurate and reasonable information and to perform the tasks honestly if elected as members of the BOM. Information about the BOM candidates must include at least:*

- Họ tên, ngày tháng năm sinh;

*Full name and date of birth;*

- Trình độ học vấn;

*Educational qualifications;*

- Trình độ chuyên môn;

*Professional qualifications;*

- Quá trình công tác;

*Work experience;*

- Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác;

*Names of companies of which they are as the BOM Members and other management positions;*

- Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó đang là thành viên HĐQT của Công ty;

*Assessment reports on their contributions to the Company if they are currently members of the BOM;*

- Các lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của công ty (nếu có);

*Interests related to the Company and related parties of the company (if any);*

- Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);

*Name of the shareholder or group of shareholders nominating the candidate (if any);*

- Các thông tin khác (nếu có).

*Other information (if any).*

h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT: HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số

các thành viên HĐQT.

*Election, dismissal, and removal of Chairman of the BOM: The BOM shall elect one of its members of the BOM.*

3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều 28 Điều lệ Công ty.

*Salaries and other benefits of members of the BOM shall follow Article 163 of Law on Enterprises and Article 28 of the Company's Charter.*

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT bao gồm các nội dung chính sau đây:

*The order and procedures for organizing a meeting of the BOM include the following main contents:*

a) Số lượng cuộc họp tối thiểu: Chủ tịch HĐQT phải triệu tập các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (5) ngày trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất mỗi quý phải họp một lần;

*Minimum number of meetings: Meetings of the BOM shall be held at least quarterly and on an ad hoc basis.*

b) Các trường hợp phải triệu tập họp HĐQT bất thường:

– Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

*The Chairman of the BOM shall convene a meeting of the BOM and must not delay without plausible reason, when one of the following subjects has written proposal to present the purpose of the meeting and the issues to be discussed:*

- Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập HĐQT;  
*the Supervisory Board or independent member of BOM;*
- Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người khác;  
*General Director or at least five (5) other executives;*
- Ít nhất 02 thành viên HĐQT;  
*At least 02 members of the BOM;*
- Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

*Other cases as stipulated by the Company's Charter.*

- HĐQT cũng có thể tổ chức họp bất thường giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc vào những thời điểm khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty;

*The BOM may also hold the extraordinary meetings between the BOM, Supervisory Board and General Director at other times as deemed necessary for interests of the Company.*

c) Thông báo họp HĐQT:

*The invitation for the BOM meeting:*

Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 3 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên HĐQT đó. Thông báo họp HĐQT phải được làm bằng văn bản tiếng Việt hoặc song ngữ Việt-Anh và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

*The Chairman of the BOM or the person that convenes the meeting shall send the invitations at least 3 (three) working days before the meeting day. The invitation shall specify the meeting time, location, agenda, issues to be discussed. The invitation shall be enclosed with meeting documents and votes. Members of the BOM may deny the notice of meeting in writing and this refusal may be changed or cancelled in writing by such member. Notices on the BOM's meetings must be made in writing in Vietnamese language or bilingual Vietnamese – English and fully informed of the program, time and place of the meeting, contents of the discussed issues, together with the necessary documents on the matters to be discussed and voted on at the meetings and ballots of the members.*

Thông báo mời họp HĐQT có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, thư điện tử, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty;

*The invitations can be sent physically, by phone, fax, email, electronically or by other methods prescribed by the company's charter to the registered mailing address of each member of the*



### *Board of Directors*

d) Quyền dự họp HĐQT của thành viên Ban kiểm soát: Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên HĐQT. Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết;

*The right to attend the BOM meeting of the members of the Supervisory Board: the Chairman of the BOM or the person that convenes the meeting shall send the same invitations and documents to the member of Supervisory Board. The member of Supervisory Board are entitled to participate in meetings of the BOM and discuss but must not vote;*

dd) Điều kiện tổ chức họp HĐQT thực hiện theo Điều 157 Luật Doanh nghiệp và khoản 8 Điều 30 Điều lệ Công ty);

*The condition to hold the BOM meeting shall follow Article 157 of Law on Enterprises and Clause 8 Article 30 of the Company's Charter);*

e) Cách thức biểu quyết: HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết; cách thức biểu quyết tại cuộc họp HĐQT được thực hiện theo quy định tại Khoản 10, 11 Điều 30 Điều lệ Công ty.

*Method of voting: the BOM shall ratify its resolution and decisions by voting at the meeting, questionnaire survey or another method specified in the Company's charter. Each member of the BOM shall have one vote; the voting method at the meeting of the BOM shall be conducted in accordance with the provisions of Clauses 10 and 11, Article 30 of the Company Charter.*

g) Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT: tuân theo quy định tại Khoản 13 Điều 30 Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến tán thành của Chủ tịch HĐQT;

*Method to pass resolutions of BOM: in compliance with the provisions of Clause 13, Article 30 of the Company Charter, a resolution or decision of the BOM shall be ratified if it is voted for by the majority of the participants. In case tied votes, the option that is voted for by the Chairman of the BOM shall prevail.*

h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên HĐQT: thành viên HĐQT phải tham

dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận;

*The authorization for others to attend meetings of members of the BOM: the members of BOM shall participate in all meetings of the BOM and may authorize other persons to participate in and vote at the meeting if accepted by the majority of the BOM;*

i) Lập biên bản họp HĐQT thực hiện theo Điều 158 Luật Doanh nghiệp;

*Making minutes of BOM meeting shall follow Article 158 of Law on Enterprises;*

k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp HĐQT nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì Biên bản này vẫn có hiệu lực;  
*In case the chairperson and/or secretary refuse to sign the Minutes of BOM meeting, this Minutes will still be effective if they are signed by all of the other members of the BOM and contain all the information prescribed in Points a, b, c, d, đ, e, g and h Clause 1 of the Article 158 of Law on Enterprises.*

l) Thông báo nghị quyết, quyết định của HĐQT:

Nghị quyết, quyết định của HĐQT sẽ được thông báo bằng email đến tất cả thành viên HĐQT vào cùng thời điểm công bố thông tin theo quy định pháp luật.

*Resolutions and decisions of the BOM will be notified to all BOM members via email at the same time of information disclosure as provided for by law.*

Các nội dung nghị quyết và quyết định thuộc phạm vi phải công bố thông tin sẽ được công bố thông tin theo quy định pháp luật.

*The contents of resolutions within the scope of disclosure of information shall be disclosed according to provisions of laws.*

5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây:

*Selection, appointment and dismissal of Person in charge of corporate governance includes the following main contents:*

a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty;

*Standards of Person in charge of corporate governance;*

- Có hiểu biết về pháp luật;

*Be knowledgeable about law;*

- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

*Not work for the independent audit firm performing audits of the Company's financial statements;*

- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của HĐQT.

*Other standards as prescribed by the law, this Charter and the decisions of the BOM.*

b) Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: HĐQT phải bổ nhiệm ít nhất một (1) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

*Appointment of Person in charge of corporate governance: The BOM shall appoint at least one (1) Person in charge of corporate governance to support the corporate governance effectively. The person in charge of corporate governance may concurrently act as a company secretary according to Clause 5 Article 156 of the Law on Enterprises.*

c) Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: HĐQT có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm;

*Dismissal cases of Person in charge of corporate governance: The BOM may remove the Person in charge of corporate governance if necessary, but not in contravention of the effective laws on labor. The BOM may appoint an assistant manager in charge of corporate governance from time to time.*

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty: phải được thực hiện trong thời hạn 24 giờ kể từ khi thông qua;

*Notice of appointment and dismissal of Person in charge of corporate governance: shall be announced within 24 hours from ratification;*

dd) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty.

*Right and obligation of The person in charge of corporate governance:*

- Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHCĐ theo quy định và các công việc liên

quan giữa Công ty và cổ đông;

*Advise the BOM on the organization of convening the GMS in compliance with rules and the related work between the Company and shareholders;*

- Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, Ban kiểm soát và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc Ban kiểm soát;

*Prepare meetings of the BOM, Supervisory Board and GMS at the request of the BOM or the Supervisory Board;*

- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

*Advise on the procedures of meetings;*

- Tham dự các cuộc họp;

*Participate in the meetings;*

- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật;

*Advise on procedures for resolutions of the BOM in accordance with regulations of law;*

- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và Kiểm soát viên;

*Provide financial information, copies of meeting minutes of the BOM and other information for members of the BOM and member of Supervisory Board;*

- Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của công ty.

*Monitor and report to the BOM on the operation of publishing information of the Company;*

- Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

*Be a liaison point with related parties;*

- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

*Ensure the confidentiality of information in accordance with regulations of law and the Company's Charter;*

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

*Other rights and obligations in accordance with regulations of law and the Company Charter.*

## **Điều 4. Ban Kiểm soát**

### ***Article 4. Supervisory Board***

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 170 và Điều 173 Luật Doanh nghiệp và Điều 38 Điều lệ Công ty).

*Role, rights and obligations of the Supervisory Board, responsibilities of member of the Supervisory Board shall follow Article 170 and Article 173 of Law on Enterprises and Article 38 of the Company's Charter).*

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát bao gồm các nội dung chính sau đây:

*Term, number, composition of the Supervisory Board include the following main contents:*

a) Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (3) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các Kiểm soát viên; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số Kiểm soát viên thường trú tại Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.

*The number of Supervisory Board member of the Company is three (3) people. The Supervisory Board members have a term of office of up to five (5) years and may be elected with unlimited number of terms. The Chief of Supervisory Board shall be elected by the Supervisory Board among the Supervisory Board members. The Chief of Supervisory Board shall be elected and dismissed under the majority rule. Rights and obligations of the Chief of Supervisory Board shall be specified in the Company's Charter. More than half of the Supervisory Board members shall have permanent residences in Vietnam. The Chief of Supervisory Board shall have a bachelor's degree in economics, finance, accounting, audit, law, business administration or a major that is relevant to the enterprise's business operation, unless higher standards are prescribed in the Company's Charter.*

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát: thực hiện theo

*Standards and conditions for Supervisory Board members shall follow*

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và không thuộc trường hợp sau:

*Supervisory Board members must meet the criteria and conditions specified in Clause 1 Article 169 of Law on enterprises and the Company's charter and must not:*

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;  
*Work in the accounting and finance departments of the Company;*
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.  
*Be a member or employee of the independent audit firm auditing financial statements of the Company over the last 3 years.*

c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 36 Điều lệ Công ty);

*Nomination and self nomination for members of the Supervisory Board shall follow Article 36 of Company's Charter;*

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên để có đủ số lượng ứng viên cần thiết để cho việc bầu Ban Kiểm soát.

*Where the number of candidates for the Supervisory Board through nomination and self-nomination fails to reach the number as needed, the incumbent Supervisory Board may nominate additional candidates to have sufficient number of candidates for the election of the Supervisory Board.*

Cơ chế Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

*The mechanism of nomination of candidates by the Supervisory Board must be published clearly and must be approved by the GMS prior to the nomination.*

d) Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát;

*Method to elect members of the Supervisory Board;*

- Bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu được quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp, có thể được thực hiện bằng cách bầu tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến bằng văn bản từ các cổ đông.

*The election of members of the Supervisory Board shall comply with the cumulative voting provided Clause 3 Article 148 of the Law on enterprise, which can be made either by voting at the GMS or by collecting the written opinions of the shareholders.*

dd) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 174 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, khoản 5 Điều 37 Điều lệ Công ty);

*Cases of dismissal or removal of members of the Supervisory Board shall follow Article 174 of Law on Enterprises and Clause 4, Clause 5 of the Company's Charter).*

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát: phải được công bố trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi thông qua;

*Notice of resolutions and decisions of the Supervisory Board members: must be announced within 24 hours from ratification;*

g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 172 Luật Doanh nghiệp và khoản 4 Điều 38 Điều lệ Công ty).

*Salaries, bonuses and other benefits of Supervisory Board members shall follow Article 172 of Law on Enterprises and Clause 4 Article 38 of the Company's Charter).*

## **Điều 5. Tổng Giám đốc**

### **Article 5. General Director**

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc;

*Role, responsibilities, rights and obligation of General Director:*

- Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT; chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao;

*The General Director shall manage the Company's day-to-day business operation, is supervised by and responsible to the BOM and the laws for his/her performance of the assigned duty;*

- Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ theo Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 35 Điều lệ Công ty ;

*The General Director has the rights and obligation according to Clause 3 Article 162 of Law on Enterprises and Clause 3 Article 35 of the Company's Charter;*

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

*Appointment, dismissal, contract signing, contract termination with respect to the General Director*

a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc: theo quy định tại khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 35 Điều lệ Công ty;

*Term, standards and conditions of the General Director: shall follow the provisions of Clause 5 Article 162 of the Law on Enterprises and Clause 2 Article 35 of the Company's Charter;*

b) Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc: Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm với Tổng Giám đốc tuân theo quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty;

*Election, nomination, dismissal of the General Director: The appointment, removal, dismissal of the General Director shall follow the provisions in Article 35 of the Company's Charter;*

c) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;

*Appointment, signing labor contract with the General Director;*

HĐQT bổ nhiệm một (1) thành viên HĐQT hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo thường niên của Công ty.

*The BOM shall appoint one (1) member of the BOM or another person as the General Director; signs contract in which prescribes the salary, remuneration and other benefits. Salary, allowances and other benefits of the General Director must be reported at the AGM and separately specified in the annual report of the Company.*

d) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc: HĐQT có thể miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành;

*Dismissal, termination of labor contract with General Director: The BOM may dismiss the General Director when agreed by the majority of BOM members having the right to vote attending the meeting and appoints the new General Director for substitution;*

đ) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc: phải được công bố trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm thông qua;

*Notice of appointment, dismissal, contract signing, or contract termination with the General*



*Director: must be announced within 24 hours of its ratification;*

e) Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc thực hiện theo Điều 163 Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 35 Điều lệ Công ty).

*Salaries and other benefits of General Director shall follow Article 163 of Law on Enterprises and Clause 1 Article 35 of the Company's Charter).*

## **Điều 6. Các hoạt động khác**

### **Article 6. Other activities**

#### **1. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc, gồm các nội dung chính sau đây:**

***Coordinating activities between the BOM, Supervisory Board and General Director, including the following contents:***

a. Cuộc họp giữa HĐQT, Ban Kiểm Soát và Tổng Giám đốc:

*Meeting between the BOM, Supervisory Board and General Director:*

- (i) Cuộc họp định kỳ giữa HĐQT, Ban Kiểm Soát và Tổng Giám đốc đồng thời là cuộc họp định kỳ sáu (6) tháng của HĐQT. Nội dung cuộc họp định kỳ sáu (6) tháng bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

*The regular meeting between the BOM, Supervisory Board and General Director is also the meeting of every six (6) months of the BOM. Content of meeting for every six (6) months including: assessment reports to the business situation, performance, results achieved of the Company, problems to be overcome and issues arising to be solved (if any) of the Company.*

- (ii) HĐQT cũng có thể tổ chức họp bất thường giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc vào những thời điểm khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty.

*The BOM may also hold the extraordinary meetings between the BOM, Supervisory Board and General Director at other times as deemed necessary for benefit of the Company.*

- (iii) Thời gian, địa điểm, thông báo mời họp, nội dung, chương trình họp, các tài liệu có liên quan và các vấn đề khác được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Điều

lệ Công ty.

*Time, location, invitations, content, agenda, related documents and other matters shall be complied with the provisions of Article 30 of the Company Charter.*

- b. Trong vòng 3 (ba) ngày kể từ ngày được ban hành, các quyết định của HĐQT sẽ được thông báo cho Tổng Giám đốc để tổ chức thực hiện và tùy từng trường hợp, yêu cầu tổ chức thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm liên quan mà các các nghị quyết, quyết định của HĐQT cũng sẽ được thông báo cho Ban kiểm soát.

*Within 03 (three) days from issuance date, resolutions and decisions of the BOM shall be notified to General Director for organization and implementation, depending on case by case, requirement to organize and perform the tasks, related responsibilities that resolutions and decisions of the BOM shall be notified to the Supervisory Board.*

- c. HĐQT phải triệu tập cuộc họp khi có đề nghị bằng văn bản của Tổng Giám đốc hoặc đa số kiểm soát viên trong các trường hợp sau:

*The BOM meeting must be convened at the request in writing of the General Director or majority of the Supervisory Board' members in the following cases:*

- (i) HĐQT, thành viên HĐQT vi phạm nghiêm trọng trách nhiệm và nghĩa vụ của mình;  
*The BOM, the BOM Members seriously violated their responsibilities and obligations;*
- (ii) Có vấn đề quan trọng liên quan đến lợi ích của Công ty và cổ đông mà cần thiết phải tổ chức ngay cuộc họp HĐQT để giải quyết.

*There are important issues related to interests of the Company and its shareholders that need to promptly organize the BOM meeting to solve.*

- d. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện và kết quả hoạt động đối với nhiệm vụ và quyền hạn được giao bởi HĐQT theo quy định của pháp luật và theo Điều Lệ Công ty. Việc báo cáo phải được duy trì định kỳ sáu (6) tháng và hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất của HĐQT.

*General Director is responsible to report the situation, progress of implementation and results of operations on powers and duties assigned by the BOM in accordance with the law and the Charter of the Company. Report must be maintained every six (6) months and annually or upon ad hoc request of the BOM.*

- e. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc: tương tự thủ tục, trình tự họp HĐQT theo quy định tại Điều 30 của Điều Lệ Công Ty.

*Order and procedures for convening, invitation, recording the minutes, notification of results of meetings between the BOM, Supervisory Board and General Director: similar to order and procedures of the BOM meeting in accordance with Article 30 of the Company's Charter.*

**2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;**

***Regulations on annual assessment for rewarding and discipline activities for members of the BOM, Supervisory Board, General Directors and other Executives;***

Việc đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, kiểm soát viên và các Người điều hành khác được thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các quy định khác của Công ty.

*The performance assessment, reward and discipline of the BOM Members, Supervisory Board and other Executives shall comply with laws, Company Charter, Governance Rule and other provisions of the Company.*

**a. Đánh giá hoạt động:**

***Performance assessment:***

- (i) HĐQT có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho các đối tượng là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và các Người điều hành khác.

*The BOM is responsible for formulating the performance assessment criteria for the subjects are as the BOM Members, General Director and other Executives.*

- (ii) Các tiêu chuẩn đánh giá phải đảm bảo cân đối lợi ích của các đối tượng được đánh giá với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông.

*The assessment criteria must be ensured the balance of interests of the subjects be assessed with the long-term interests of the Company and shareholders.*

- (iii) Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được chấp thuận, HĐQT tổ chức thực hiện đánh giá thành viên HĐQT và

Tổng Giám đốc.

*Every year, based on the functions, tasks are assigned, and assessment criteria have been approved, the BOM shall hold performance assessment for the BOM Members and General Director.*

- (iv) Việc đánh giá hoạt động của kiểm soát viên được tổ chức thực hiện theo các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế này và các quy định khác của Công ty về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát.

*The performance assessment of Supervisory Board shall be held to comply with the provisions of law, Company Charter, these Governance Rules and other provisions of the Company on organization and operation of the Supervisory Board.*

- (v) Việc đánh giá hoạt động của các Người điều hành khác thực hiện theo quy định nội bộ của công ty.

*Performance assessment of other Executives shall follow the internal rules of the Company.*

**b. Khen thưởng:**

***Reward:***

HĐQT hoặc ủy ban lương thưởng có trách nhiệm xây dựng hệ thống lương thưởng, việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động quy định tại Điều a Khoản 2 Điều 6 Quy chế này.

*The BOM or the salary and bonus committee is responsible for building salary and bonus systems; reward is based on results of performance assessments defined in Point a Clause 2 Article 6 of these Internal Rules.*

- (i) Đối tượng: các cá nhân/ tổ chức theo chế độ khen thưởng do HĐQT quy định:

*Objects: individuals / organizations under the salary and bonus regime prescribed by the BOM:*

- Các đối tượng là HĐQT, Ban kiểm soát, thành viên HĐQT và kiểm soát viên được khen thưởng trong phạm vi thù lao được ĐHCĐ chấp thuận;

*The objects are the BOM, Supervisory Board, BOM Members and Supervisory Board members shall be rewarded within the scope of remuneration approved by the GMS;*

- Các đối tượng là Người điều hành: nguồn kinh phí khen thưởng được trích từ quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty hoặc các nguồn khác theo quy định pháp luật. Mức khen thưởng được căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế hàng năm;  
*The objects are Executives: reward fund shall appropriate from the Welfare Fund of the Company or other source in accordance with law. Reward rate shall be based on the actual annual business results;*

+ Đối với Tổng Giám đốc: mức khen thưởng sẽ do HĐQT quyết định.

*General Director: reward shall be decided by the BOM.*

+ Các Người điều hành khác (trừ Tổng Giám đốc): mức khen thưởng sẽ do HĐQT quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc.

*Executives (except General Director): reward shall be decided by the BOM after consultation with General Director.*

- (ii) Các hình thức khen thưởng: bằng tiền, bằng cổ phiếu hoặc các hình thức khác do HĐQT hoặc ĐHĐCĐ chấp thuận.

*Forms of reward: cash, stocks or other forms shall be approved by the BOM or GMS.*

### **c. Kỷ luật:**

#### ***Discipline:***

- (i) HĐQT có trách nhiệm xây dựng hệ thống kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm, trong đó hình phạt kỷ luật cao nhất là bãi nhiệm, cách chức đối với các thành viên HĐQT, kiểm soát viên và các Người điều hành khác.

*The BOM is responsible for building the system of disciplinary based on nature and extent of violation, including highest disciplinary as dismiss or demotion for the BOM Members, Supervisory Board members and other Executives.*

- (ii) Thành viên HĐQT, kiểm soát viên và các Người điều hành khác có hành vi vi phạm hoặc không thực hiện theo quy chế quản trị này phải chịu trách nhiệm xử phạt hành chính hoặc chịu truy tố hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm theo quy định của pháp luật.

*The BOM Members, Supervisory Board members and other Executives have the action of violation or failure to comply with the Governance Rule must be*

*responsible to administrative sanctions or criminal prosecution depending on the nature and seriousness of violation in accordance with laws.*

- (iii) Thành viên HĐQT, kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm cẩn trọng, trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi hoặc không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
- The BOM Members, Supervisory Board members, the General Director and other Executives who breach their fiduciary duties of care, of good faith and avoidance of conflicts of interest or fail to fulfill their obligations with due diligence and professional capability shall be responsible for any loss and damage caused by their violations.*

## **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

### ***Article. Effectiveness***

1. Quy chế này gồm 7 điều, được ĐHĐCĐ của Công ty thông qua tại Nghị quyết số: AGM AGM210419 ngày 19 tháng 4 năm 2021
- These Internal Rules which comprise 7 articles are approved by the GMS of the Company at Resolution No. AGM210419 dated April 19, 2021*
2. Đây là Quy chế nội bộ duy nhất và chính thức của Công ty và thay thế Quy chế nội bộ ban hành ngày 12 tháng 04 năm 2018 và Quy chế nội bộ sửa đổi ban hành ngày 10 tháng 04 năm 2020.
- These are the only and official Internal Rules the Company and replace the Internal Rules issued dated 12<sup>th</sup> April 2018 and the Addendum Internal Rules issued dated 10<sup>th</sup> April 2020.*
3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc tối thiểu một phần hai tổng số thành viên HĐQT mới có giá trị.
- The copies or extracts of the Internal Rules must be signed by the BOM's Chairman or at least 1/2 of total number of the BOM Members to be valid.*
4. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ này để phù hợp với hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật sẽ do HĐQT xem xét và quyết định sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông.

*The amendments and supplements to this Rule in accordance with the Company's operations and rules of law shall be considered and decided by the BOM after the approval of the GMS to protect shareholders.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ON BEHALF OF THE BOARD OF**  
**MANAGEMENT**  
**CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN**

**(Đã ký và đóng dấu)**  
**(Signed and sealed)**

**TOMOHIDE ITO**